

Số: 83/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 114/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Tổ E, ấp D, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Minh L1**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre; nay là xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: Tổ E, ấp D, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 16 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Nguyễn Minh L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Minh L1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giả quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giả quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị L tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002892 ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, chị Lê Thị L còn được nhận lại số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV9 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Bình Hàng Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trưởng Trưởng Chánh